

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HẢI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST

Ngày: 12-3-2021

(V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quang Minh Nghiêm.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Nguyễn Thanh Tiền.

2/. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

***Thư ký phiên tòa:*** ông Trương Quốc Đại là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 261/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Hộ kinh doanh TQM.

Địa chỉ: Ấp H1, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hộ kinh doanh: Anh Lê Xuân H, sinh năm 1990.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Huỳnh Xuân D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp H1, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Văn bản ủy quyền ngày 14/10/2020)

**Bị đơn:** Anh Đoàn Quốc H, sinh năm 1980 và chị Lý Ngọc H, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp HT, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh H, chị H vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 22/10/2020, trong quá trình tố tụng, chị Huỳnh Xuân D trình bày:*

Vào năm 2016, anh H và chị H có mua thức ăn nuôi tôm công nghiệp tại Hộ kinh doanh TQM. Việc mua bán diễn ra nhiều lần, anh H và chị H có mua hàng và trả tiền nhưng trả tiền không đầy đủ.

Trong quá trình giao dịch, anh H và chị H là người trực tiếp đến cửa hàng mua thức ăn, khi giao nhận hàng anh, chị có ký vào sổ theo dõi.

Đến ngày 17/9/2020, hai bên ngừng mua bán, qua đối chiếu thì anh H và chị H còn nợ Hộ kinh doanh TQM 279.201.000 đồng, chị H có ký nhận vào “Bảng đối chiếu xác nhận công nợ” thừa nhận số nợ trên.

Từ khi ký xác nhận nợ cho đến nay, anh H và chị H không trả nợ cho Hộ kinh doanh TQM. Nay Hộ kinh doanh TQM yêu cầu anh H và chị H có trách nhiệm trả tiền mua thức ăn nuôi tôm còn thiếu là 279.201.000 đồng, đồng thời yêu cầu trả tiền lãi từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/10/2020 số tiền là 2.317.368 đồng, mức lãi yêu cầu là 0.83%/01 tháng. Tổng số tiền yêu cầu anh H và chị H trả là 281.518.368 đồng.

*Anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của nguyên đơn là đúng theo quy định; bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Hộ kinh doanh TQM yêu cầu anh H và chị H trả 279.201.000 đồng. Chị H có ký tên vào “Bảng đối chiếu xác nhận công nợ” ngày 17/9/2020 thừa nhận số nợ trên. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh TQM là phù hợp.

Đối với tiền lãi Hộ kinh doanh TQM yêu cầu 2.317.368 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

Án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hộ kinh doanh TQM khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H; anh H và chị H có địa chỉ tại xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Huỳnh Xuân D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Hộ kinh doanh TQM khởi kiện yêu cầu anh H và chị H trả 279.201.000 đồng tiền mua thức ăn nuôi tôm từ năm 2016 đến năm 2020. Chị H có ký tên vào “Bảng đối chiếu xác nhận công nợ” ngày 17/9/2020 thừa nhận số nợ trên. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật và buộc anh H và chị H có trách nhiệm trả cho Hộ kinh doanh TQM 279.201.000 đồng.

[2.2]. Về yêu cầu anh H và chị H trả tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/10/2020 số tiền 2.317.368 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, tại khoản 2 và khoản 3 Điều 440 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định:

*“2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.*

*3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này”*

Đối chiếu với quy định trên thấy rằng: Ngày 17/9/2020 chị H có ký biên nhận thừa nhận còn thiếu Hộ kinh doanh TQM số tiền 279.201.000 đồng. Từ khi ký nhận nợ cho đến nay anh H và chị H không trả tiền nên Hộ kinh doanh TQM yêu cầu trả tiền lãi chậm trả là có căn cứ.

Mức lãi suất yêu cầu 0.83%/01 tháng là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, thời gian chậm trả từ ngày 17/9/2020 đến ngày 20/10/2020 là 01 tháng 03 ngày số tiền 279.201.000 đồng x 0.83%/01 tháng x 01 tháng 03 ngày = 2.549.104 đồng.

Tuy nhiên, Hộ kinh doanh TQM chỉ yêu cầu anh H và chị H trả 2.317.368 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc anh H và chị H trả số tiền trên là phù hợp.

Tổng số tiền anh H và chị H có trách nhiệm trả cho Hộ kinh doanh TQM là 281.518.368 đồng.

[2.3]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 14.075.918 đồng anh H và chị H có nghĩa vụ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Hoàn trả cho Hộ kinh doanh TQM tiền tạm ứng án phí 7.037.000 đồng đã nộp ngày 09/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008037.

Quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh TQM đối với anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H.

Buộc anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H có nghĩa vụ trả cho Hộ kinh doanh TQM số tiền 281.518.368 đồng.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc anh Đoàn Quốc H và chị Lý Ngọc H có nghĩa vụ nộp 14.075.918 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Hoàn trả cho Hộ kinh doanh TQM tiền tạm ứng án phí 7.037.000 đồng đã nộp ngày 09/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008037.

3/. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện Đông Hải;
- THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**Quang Minh Nghiêm**